

Số: 69/BC-QT

Vinh, ngày 12 tháng 07 năm 2021.

**BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ
CÔNG TY CỔ PHẦN DỆT MAY HOÀNG THỊ LOAN
6 THÁNG ĐẦU NĂM 2021**

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội

- Tên công ty : Công ty Cổ phần Dệt may Hoàng Thị Loan
- Địa chỉ trụ sở chính : 33 Nguyễn Văn Trỗi, P.Bến Thủy, TP Vinh, Nghệ An
- Điện thoại : 02383.551.553/855.149; Fax: 02383.855.422;
- Email : Halotexco.com.vn
- Vốn điều lệ : 36.957.840.000 đồng.
- Mã chứng khoán : HLT
- Mô hình quản trị công ty: Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Tổng Giám đốc/Giám đốc.

Thực hiện quy định của Luật Chứng khoán, Thông tư 96/2020/TT-BTC ngày 16/11/2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn về việc công bố thông tin trên thị trường chứng khoán, Công ty Cổ phần Dệt May Hoàng Thị Loan, báo cáo như sau:

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông:

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết/Quyết định của Đại hội đồng cổ đông (bao gồm cả các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản):

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
1	49/NQ-ĐHĐCĐ-HTL	16/04/2021	Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên 2021 thông qua: <ul style="list-style-type: none">- Báo cáo kết quả thực hiện NQ ĐHĐCĐ năm 2020; phương hướng nhiệm vụ năm 2021.- Báo cáo hoạt động BKS năm 2020.- Báo cáo hoạt động HĐQT năm 2020- Tờ trình xin ý kiến ĐHĐCĐ chủ trương đầu tư giai đoạn 2021 - 2024.- Tờ trình phương án tăng vốn điều lệ 2021.- Tờ trình xin ý kiến ĐHĐCĐ v/v lựa chọn đơn vị kiểm toán BC Tài chính năm 2021.- Tờ trình xin ý kiến ĐHĐCĐ v/v sửa đổi Điều lệ Công ty.- Tờ trình xin ý kiến ĐHĐCĐ v/v bầu bổ sung 01 thành viên Ban kiểm soát.- Đơn xin từ nhiệm của Bà Nguyễn Khánh Ly - Trưởng BKS.

II. Hội đồng quản trị (Báo cáo 6 tháng/năm):

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HDQT):

TT	Thành viên HDQT	Chức vụ (thành viên HDQT độc lập, TVHDQT không điều hành)	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HDQT/HDQT độc lập	
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
1	Ông Ngô Văn Thanh	Chủ tịch HDQT	29/04/2020	
2	Ông Nguyễn Du	TVHDQT	29/04/2020	
3	Ông Phan Văn Trang	TVHDQT	29/04/2020	
4	Ông Ngô Việt Hậu	TVHDQT	29/04/2020	
5	Ông Nguyễn Thanh Tân	TVHDQT	29/04/2020	

2. Các cuộc họp HDQT:

TT	Thành viên HDQT	Số buổi họp HDQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Ông Ngô Văn Thanh	11/11	100%	
2	Ông Nguyễn Du	11/11	100%	
3	Ông Phan Văn Trang	11/11	100%	
4	Ông Ngô Việt Hậu	11/11	100%	
5	Ông Nguyễn Thanh Tân	11/11	100%	

3. Hoạt động giám sát của HDQT đối với Ban Giám đốc:

- HDQT giám sát đầy đủ Ban Giám đốc trong việc triển khai thực hiện các nghị quyết, quyết định của HDQT.

- Hàng quý, Ban Giám đốc lập Báo cáo một số chỉ tiêu tài chính gửi HDQT; đồng thời qua các cuộc họp của HDQT, Ban Giám đốc Công ty báo cáo tình hình sản xuất kinh doanh đến thời điểm hiện tại cũng như phương hướng trong thời gian tới để HDQT có ý kiến chỉ đạo.

- Thông qua hồ sơ lấy ý kiến biểu quyết của HDQT bằng văn bản, HDQT cũng thể hiện trách nhiệm trong việc tham gia giám sát và giải quyết những vấn đề thuộc thẩm quyền của HDQT.

4. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị (nếu có):

HDQT Công ty không thành lập các tiểu ban trực thuộc. Các thành viên HDQT thực hiện nhiệm vụ của mình theo sự phân công của HDQT.

5. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị (Báo cáo 6 tháng/năm):

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
1	03/NQ-HĐQT	08/01/2021	Nghị quyết HĐQT: Phê duyệt dự án đầu tư theo chiều sâu tại Nhà máy sợi.	100%
2	05/NQ-HĐQT	15/01/2021	Nghị quyết HĐQT: Thông qua báo cáo hoạt động SXKD năm 2021 và Phê duyệt kế hoạch SXKD năm 2021.	100%
3	13/NQ-HĐQT	26/02/2021	Nghị quyết triệu tập họp Đại hội đồng Cổ đông thường niên 2021.	100%
4	18/NQ-HĐQT	24/03/2021	Nghị quyết HĐQT: - Thông qua chương trình họp ĐHĐCĐ thường niên 2021; - Thông qua phương án chi thưởng cho cơ quan điều hành; - Thông qua chủ trương đầu tư dây chuyền Bông chải – OE năm 2021.	100%
5	34/NQ-HĐQT	30/03/2021	Nghị quyết HĐQT: Điều chỉnh tổng mức đầu tư chiều sâu tại nhà máy sợi năm 2021.	100%
6	36/NQ-HĐQT	30/03/2021	Nghị quyết HĐQT: Thoái toàn bộ vốn tại 02 Công ty liên kết: Công ty CP May Halotexco và Công ty CP Dệt Hà Đông trong năm 2021.	100%
7	31/QĐ-HĐQT	08/04/2021	Quyết định thành lập Ban tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2021	
8	56/NQ-HĐQT	20/05/2021	Nghị quyết HĐQT: Thông qua việc thực hiện phương án phát hành cổ phiếu riêng lẻ.	100%
9	58/NQ-HĐQT	21/05/2021	Nghị quyết HĐQT: Thông qua hồ sơ chào bán cổ phiếu riêng lẻ.	100%
10	65/NQ-HĐQT	24/06/2021	Nghị quyết HĐQT: Hoàn thiện hồ sơ chào bán cổ phiếu riêng lẻ.	100%
11	67/QĐ-HĐQT	25/06/2021	Quyết định HĐQT: Xử lý công tác bàn giao tài sản từ chủ sở hữu cũ sang chủ sở hữu mới.	100%

III. Ban kiểm soát/Ủy ban Kiểm toán (Báo cáo 6 tháng/năm):

1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (BKS)/Ủy ban Kiểm toán:

TT	Thành viên BKS/ Ủy ban Kiểm toán	Chức vụ	Ngày bắt đầu/Không còn là thành viên BKS/Ủy ban Kiểm toán	Trình độ chuyên môn
1	Trần Đức Hoàn	Trưởng ban kiểm soát	Ngày bắt đầu là TV BKS: 16/04/2021	Cử nhân kinh tế
2	Bà Đinh Thị Lan Anh	Thành viên BKS	Ngày bắt đầu là TV BKS: 29/04/2020	Cử nhân kinh tế
3	Bà Nguyễn Thị Mận	Thành viên BKS	Ngày bắt đầu là TV BKS: 18/04/2019	Kỹ sư sợi
4	Bà Nguyễn Khánh Ly	Trưởng ban kiểm soát	Ngày không còn là TV BKS: 16/04/2021	Cử nhân kinh tế

2. Cuộc họp của BKS/Ủy ban Kiểm toán:

TT	Thành viên BKS/ Ủy ban Kiểm toán	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Tỷ lệ biểu quyết	Lý do không tham dự họp
1	Ông Trần Đức Hoàn	02/02	100%	100%	
2	Bà Đinh Thị Lan Anh	02/02	100%	100%	
3	Bà Nguyễn Thị Mận	02/02	100%	100%	
4	Bà Nguyễn Khánh Ly	01/01	100%	100%	

3. Hoạt động giám sát của BKS/Ủy ban Kiểm toán đối với HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và cổ đông:

Trong 6 tháng đầu năm 2021, Ban kiểm soát đã thực hiện các công tác sau:

- Giám sát hoạt động của Hội đồng quản trị trong việc thực hiện Điều lệ hoạt động, Nghị quyết của ĐHCĐ, Nghị quyết của HĐQT.
- Giám sát hoạt động của Cơ quan điều hành của Công ty về tình hình thực hiện kế hoạch SXKD của Công ty và tình hình sử dụng vốn của Công ty.
- Kiểm tra, thẩm định báo cáo tài chính quý, năm.
- Xem xét việc cân đối vốn, tình hình dự trữ tồn kho, mua nguyên liệu; tình hình quản lý chi phí.
- Kiểm soát việc tuân thủ các quy định về công bố thông tin của Công ty theo quy định của pháp luật.

4. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS/Ủy ban Kiểm toán đối với hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác:

- BKS đã chủ động trao đổi, thống nhất với HĐQT về các nội dung, kế hoạch kiểm tra giám sát, phối hợp với Ban điều hành trong quá trình triển khai công tác kiểm tra, giám sát.
- HĐQT đã cung cấp đầy đủ các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT cho BKS.
- Ban điều hành đã tạo điều kiện thuận lợi cho BKS trong việc thu thập thông tin, tài liệu liên quan đến hoạt động SXKD.
- HĐQT, BKS, Ban điều hành và các cán bộ quản lý của Công ty có mối quan hệ phối hợp chặt chẽ trong công tác điều hành, quản lý hoạt động SXKD.

5. Hoạt động khác của BKS/Ủy ban Kiểm toán: Không có.

IV. Ban điều hành:

TT	Thành viên Ban điều hành	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm/miễn nhiệm thành viên Ban điều hành
1	Ông Ngô Văn Thanh	31/03/1969	Thạc sỹ QTKD, Kỹ sư Điện	Bổ nhiệm Phó Tổng Giám đốc phụ trách Công ty ngày 01/08/2020.
2	Ông Trần Quốc Tuấn	30/07/1966	Kỹ sư Sợi	Bổ nhiệm Phó Tổng Giám đốc ngày 15/07/2017.

V. Kế toán trưởng:

Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn nghiệp vụ	Ngày bổ nhiệm
Lê Thị Mỹ Linh	18/11/1986	Cử nhân Tài chính kế toán	01/02/2019

VI. Đào tạo về quản trị công ty:

Khóa đào tạo về quản trị công ty mà các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành, các cán bộ quản lý khác và Thư ký công ty đã tham gia theo quy định về quản trị công ty: Trong 6 tháng đầu năm 2021, các thành viên HĐQT, BKS, Ban Giám đốc, Kế toán trưởng và Người phụ trách, Thư ký Công ty được tạo điều kiện tham dự các chương trình đào tạo ngắn hạn thuộc các lĩnh vực liên quan.

VII. Danh sách về người có liên quan của công ty đại chúng (Báo cáo 6 tháng/năm) và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty:**1. Danh sách về người có liên quan của công ty:**

TT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
A HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ							
I	Ngô Văn Thanh		Chủ tịch HĐQT	2020			Chủ tịch HĐQT
1	Hà Thị Tuyết Nhung			1995			Vợ
2	Trần Thị Sâm			1969			Mẹ đẻ
3	Hà Văn Tiểu			1995			Bố vợ
4	Ngô Thị Thanh Huyền			1996			Con đẻ
5	Ngô Anh Thư			2001			Con đẻ
6	Ngô Văn Bình			1971			Em ruột
7	Ngô Văn Dũng			1973			Em ruột
II	Ngô Việt Hậu		Thành viên HĐQT	2020			TVHĐQT
1	Trần Thị Việt Hà			1992			Vợ
2	Phạm Thị Hòa			1969			Mẹ đẻ
3	Nguyễn Thị Kim Ngân			1992			Mẹ vợ
4	Ngô Huyền Thảo Linh			1993			Con đẻ
5	Ngô Thịnh Đức			2002			Con đẻ
6	Ngô Việt Hùng			1969			Anh ruột
7	Ngô Việt Hương			1971			Em ruột
8	Ngô Quý Hiên			1982			Em ruột

9	Nguyễn Thị Phương Mai			1994			Chị dâu
10	Vũ Thị Yến			2008			Em dâu
11	Phạm Thị Phương			2009			Em dâu
III	Nguyễn Du		Thành viên HDQT	2020			TV HDQT
1	Đào Thanh Hương			2003			Vợ
2	Nguyễn Thị Như			1972			Mẹ đẻ
3	Đào Hồng Ngát			2003			Bố vợ
4	Đình Thị Nguyệt			2003			Mẹ vợ
5	Nguyễn Quỳnh Chi			2003			Con đẻ
6	Nguyễn Hà Phương			2006			Con đẻ
7	Nguyễn Bách			2009			Con đẻ
8	Nguyễn Ngọc Hào.			1972			Anh ruột
9	Nguyễn Thị Kim Oanh.			1972			Chị ruột
10	Nguyễn Thị Ngọc Diệp.			1978			Em ruột
11	Trần Danh Ké.			1991			Anh rể
12	Lâm Văn Huỳnh.			2004			Em rể
13	Đào Thị Kim Soa.			1995			Chị dâu
IV	Phan Văn Trang		Thành viên HDQT	2020			TV HDQT
1	Đình Tuyết Sơn			1986			Vợ
2	Nguyễn Thị Bằng			1959			Mẹ
3	Trần Thị Hà			1986			Mẹ vợ
4	Phan Diệu Linh			1987			Con ruột
5	Phan Minh Đức			1991			Con ruột
6	Nguyễn Hoàng Hải						Con rể
7	Lê Phương Anh						Con dâu
8	Phan Tuấn Hùng			1959			Anh ruột
9	Triệu Thị Hồng						Chị dâu
V	Nguyễn Thanh Tân		TV HDQT	2020			TV HDQT
1	Lưu Thị Thuận Hải		Thư ký HDQT	2007			Vợ
2	Nguyễn Thị Xuân			1981			Mẹ đẻ
3	Lưu Văn Mạnh			2007			Bố vợ

324811
 TY CI
 - MAY
 THỊ LOA
 T. NGHỆ

4	Cao Thị Hóa			2007		Mẹ vợ
5	Nguyễn Lưu Như Ngọc			2008		Con đẻ
6	Nguyễn Thanh Hà			1981		Anh ruột
7	Nguyễn Song Hải			1981		Anh ruột
8	Nguyễn Xuân Thơm			1981		Anh ruột
9	Nghiêm Thị Thu Hương			1991		Chị dâu
10	Nguyễn Thị Các Lũy			2003		Chị dâu
11	Trần Thị Huệ			2005		Chị dâu
12	Nguyễn Thị Hoa			1988		Chị dâu

B CƠ QUAN ĐIỀU HÀNH

I	Ngô Văn Thanh		Phó TGD Phụ trách Công ty	2020		Phó TGD Phụ trách Công ty
1	Hà Thị Tuyết Nhung			1995		Vợ
2	Trần Thị Sâm			1969		Mẹ đẻ
3	Hà Văn Tiêu			1995		Bố vợ
4	Ngô Thị Thanh Huyền			1996		Con ruột
5	Ngô Anh Thư			2001		Con ruột
6	Ngô Văn Bình			1971		Em ruột
7	Ngô Văn Dũng			1973		Em ruột
II	Trần Quốc Tuấn		Phó TGD	2017		Phó TGD
1	Phan Thị Thu Hà			2007		Vợ
2	Nguyễn Thị Phượng			2007		Mẹ vợ
3	Trần Hoàng An			1993		Con đẻ
4	Trần Hoàng Đạt			2007		Con đẻ
5	Trần Hoàng Dương			2011		Con đẻ
6	Trần Thị Hoa			1966		Chị ruột
7	Trần Thị Tâm			1968		Em ruột
8	Trần Thị Minh Lý			1971		Em ruột
9	Trần Thị Thu			1974		Em ruột
10	Trần Thị Xuân			1977		Em ruột
11	Trần Hữu Nghị			1983		Anh rể
12	Trịnh Xuân Tùng			1989		Em rể
13	Hà Văn Hùng			1992		Em rể
14	Trần Đình Linh			1995		Em rể

15	Nguyễn Phi Toàn			1996			Em rể
III	Lê Thị Mỹ Linh		Kế toán trưởng	2019			Kế toán trưởng
1	Lê Kế Thọ			2012			Chồng
2	Lê Xuân Phong			1985			Bố đẻ
3	Lê Thị Hóa			1985			Mẹ đẻ
4	Lê Kế Châu			2012			Bố chồng
5	Nguyễn Thị Thanh Hòa			2012			Mẹ chồng
6	Lê Minh Khuê			2012			Con đẻ
7	Lê Kế Hưng			2017			Con đẻ
8	Lê Thị Phương Thảo			1988			Em ruột
9	Lê Minh Tâm			1993			Em ruột
C BAN KIỂM SOÁT							
I	Trần Đức Hoàn		Trưởng BKS	2021			
1	Nguyễn Thị Minh Nguyệt			1996			Vợ
2	Trần Thị Minh Anh			1996			Con đẻ
3	Trần Minh Long			2009			Con đẻ
4	Trần Đức Huệ			1971			Bố đẻ
5	Lê Thị Thu Giang			1971			Mẹ đẻ
6	Trần Thu Oanh			1973			Em ruột
7	Nguyễn Sỹ Đê			1996			Bố vợ
8	Phan Thị Thúy Ba			1996			Mẹ vợ
II	Nguyễn Thị Mận		TVBKS	2019			
1	Lê Đức Minh			2009			Chồng
2	Nguyễn Đình Càn			1985			Bố đẻ
3	Nguyễn Thị Bảy			1985			Mẹ đẻ
4	Lê Đức Vân			2009			Bố chồng
5	Phan Thị Sửu			2009			Mẹ chồng
6	Lê Đức Quang			2011			Con ruột
7	Lê Hà An			2020			Con ruột
8	Nguyễn Đình Mậu			1988			Em ruột
9	Nguyễn Đình Mùi			1991			Em ruột

10	Đặng Thị Hoa			2016			Em dâu
III	Đinh Thị Lan Anh		Thành viên BKS	2020			TV BKS
1	Nguyễn Văn Quyến			2010			Chồng
2	Nguyễn Ngọc Hằng			2018			Con đẻ
3	Đinh Văn Luân			1986			Bố đẻ
4	Vũ Thị Nhung			1986			Mẹ đẻ
5	Đinh Văn Linh			1989			Em ruột
6	Nguyễn Thị Nhung			2012			Em dâu
7	Nguyễn Văn Duyên			2010			Bố chồng
8	Đỗ Thị Quy			2010			Mẹ chồng
9	Nguyễn Văn Duy			2010			Em chồng
10	Nguyễn Thị Mùi			2012			Em dâu
D	THƯ KÝ HĐQT						
1	Lưu Thị Thuận Hải		Thư ký HĐQT	2020			Thư ký HĐQT
2	Nguyễn Thanh Tân		TV HĐQT	2007			Chồng
3	Lưu Văn Mạnh			2007			Bố đẻ
4	Cao Thị Hóa			2007			Mẹ đẻ
5	Nguyễn Thị Xuân			1981			Mẹ chồng
6	Nguyễn Lưu Như Ngọc			2008			Con đẻ
7	Lưu Văn Sơn			1989			Em ruột
8	Lưu Thị Hòa			1983			Chị ruột
9	Trương Phương Nhung			2016			Em dâu

Ghi chú: số Giấy NSH: số CMND/Hộ chiếu (đối với cá nhân) hoặc Số Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức)/NSH.*

2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ: Không có.

3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty nắm quyền kiểm soát: Không có.

4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác:

4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo): Không có.

4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác là thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành: Không có.

4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác: Không có.

VIII. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ (Báo cáo 6 tháng/năm):

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ

TT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số cổ phần cuối kỳ	Tỷ lệ cổ phần cuối kỳ (%)	Ghi chú
A HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ						
I	Ngô Văn Thanh		Chủ tịch HĐQT	672.200	18,19	
1	Hà Thị Tuyết Nhung					
2	Trần Thị Sâm					
3	Hà Văn Tiểu					
4	Ngô Thị Thanh Huyền					
5	Ngô Anh Thư					
6	Ngô Văn Bình					
7	Ngô Văn Dũng					
II	Ngô Việt Hậu		Thành viên HĐQT	0	0	
1	Trần Thị Việt Hà					
2	Phạm Thị Hòa					
3	Nguyễn Thị Kim Ngân					
4	Ngô Huyền Thảo Linh					
5	Ngô Thịnh Đức					
6	Ngô Việt Hùng					
7	Ngô Việt Hương					
8	Ngô Quý Hiên					
9	Nguyễn Thị Phương Mai					
10	Vũ Thị Yến					
11	Phạm Thị Phương					
III	Nguyễn Du		Thành viên HĐQT	335.500	9,07	
1	Đào Thanh Hương					
2	Nguyễn Thị Như					

3	Đào Hồng Ngát					
4	Đinh Thị Nguyệt					
5	Nguyễn Quỳnh Chi					
6	Nguyễn Hà Phương					
7	Nguyễn Bách					
8	Nguyễn Ngọc Hào					
9	Nguyễn Thị Kim Oanh					
10	Nguyễn Thị Ngọc Diệp					
11	Trần Danh Kế					
12	Lâm Văn Huỳnh					
13	Đào Thị Kim Soa					
IV	Phan Văn Trang		Thành viên HĐQT	857.300	23,19	
1	Đinh Tuyết Sơn					
2	Nguyễn Thị Bằng					
3	Trần Thị Hà					
4	Phan Diệu Linh					
5	Phan Minh Đức					
6	Nguyễn Hoàng Hải					
7	Lê Phương Anh					
8	Phan Tuấn Hùng					
9	Triệu Thị Hồng					
V	Nguyễn Thanh Tân		TV HĐQT	2.638	0,07	
1	Lưu Thị Thuận Hải		TK HĐQT			
2	Nguyễn Thị Xuân					
3	Lưu Văn Mạnh					
4	Cao Thị Hóa					
5	Nguyễn Lưu Như Ngọc					
6	Nguyễn Thanh Hà					
7	Nguyễn Song Hải					
8	Nguyễn Xuân Thơm					
9	Nghiêm Thị Thu Hương					
10	Nguyễn Thị Các Lũy					
11	Trần Thị Huệ					
12	Nguyễn Thị Hoa					



B BAN ĐIỀU HÀNH						
I	Ngô Văn Thanh		Phó TGD Phụ trách Công ty	672.200	18,19	
1	Hà Thị Tuyết Nhung					
2	Trần Thị Sâm					
3	Hà Văn Tiểu					
4	Ngô Thị Thanh Huyền					
5	Ngô Anh Thư					
6	Ngô Văn Bình					
7	Ngô Văn Dũng					
II	Trần Quốc Tuấn		Phó TGD	2.541	0,07	
1	Phan Thị Thu Hà					
2	Nguyễn Thị Phương					
3	Trần Hoàng An					
4	Trần Hoàng Đạt					
5	Trần Hoàng Dương					
6	Trần Thị Hoa					
7	Trần Thị Tâm					
8	Trần Thị Minh Lý					
9	Trần Thị Thu					
10	Trần Thị Xuân					
11	Trần Hữu Nghị					
12	Trịnh Xuân Tùng					
13	Hà Văn Hùng					
14	Trần Đình Linh					
15	Nguyễn Phi Toán					
III	Lê Thị Mỹ Linh		Kế toán trưởng	1.117	0,03	
1	Lê Kế Thọ					
2	Lê Xuân Phong					
3	Lê Thị Hóa					
4	Lê Kế Châu					
5	Nguyễn Thị Thanh Hòa					
6	Lê Minh Khuê					
7	Lê Kế Hưng					
8	Lê Thị Phương Thảo					



9	Lê Minh Tâm					
C BAN KIỂM SOÁT						
I	Trần Đức Hoành		Trưởng BKS	300	0,008	
1	Nguyễn Thị Minh Nguyệt					
2	Trần Thị Minh Anh					
3	Trần Minh Long					
4	Trần Đức Huệ					
5	Lê Thị Thu Trang					
6	Trần Thu Oanh					
7	Nguyễn Sỹ Đê					
8	Phan Thị Thúy Ba					
II	Nguyễn Thị Mận		TVBKS	528	0,01	
1	Lê Đức Minh					
2	Nguyễn Đình Cẩn					
3	Nguyễn Thị Bảy					
4	Lê Đức Vân					
5	Phan Thị Sửu					
6	Lê Đức Quang					
7	Lê Hà An					
8	Nguyễn Đình Mậu					
9	Nguyễn Đình Mùi					
10	Đặng Thị Hoa					
III	Đình Thị Lan Anh		Thành viên BKS	88.400	2,39	
1	Nguyễn Văn Quyển					
2	Nguyễn Ngọc Hằng					
3	Đình Văn Luân					
4	Vũ Thị Nhung					
5	Đình Văn Linh					
6	Nguyễn Thị Nhung					
7	Nguyễn Văn Duyệt					
8	Đỗ Thị Quy					
9	Nguyễn Văn Duy					
10	Nguyễn Thị Mùi					
D	THƯ KÝ HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ					

N: 290
 CÔNG
 ĐỆT
 ĐẢNG T
 VINH-T.1

1	Lưu Thị Thuận Hải		Thư ký HĐQT	0	0	
2	Nguyễn Thanh Tân		TV HĐQT	2.638	0,07	
3	Lưu Văn Mạnh					
4	Cao Thị Hòa					
5	Nguyễn Thị Xuân					
6	Nguyễn Lưu Như Ngọc					
7	Lưu Văn Sơn					
8	Lưu Thị Hòa					
9	Trương Phương Nhung					

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty: Không có.

3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty nắm quyền kiểm soát: Không có.

4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác: Không có.

4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo): Không có.

4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác là thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành: Không có.

4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác: Không có.

IX. Các vấn đề cần lưu ý khác: Không có.

Nơi nhận:

- UB chứng khoán NN;
- Sở GDCK Hà Nội;
- Lưu văn thư, thư ký HĐQT.

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)



Ngô Văn Thanh